TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THANH HÓA** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 117/2022/QĐST - HNGĐ	*TP Thanh Hóa, ngày 17 tháng 6 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 304/2022/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 5 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị H, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Q, phường H, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa

Bị đơn: Anh Nguyễn Hữu H2, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Q, phường H, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Lê Thị H, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Q, phường H, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa

Anh Nguyễn Hữu H2, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Q, phường H, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị H và anh H2 có 01 con chung là Nguyễn Hữu Tuấn M, sinh ngày 13/11/2016. Giao cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Hữu Tuấn M, anh H2 có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 1.000.000đồng/tháng. Thời gian

cấp dưỡng kể từ tháng 6/2022 cho đến khi cháu M thành niên. Anh H2 có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Chị H và anh H2 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về công nợ chung: Chị H và anh H2 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị H và anh H2 thỏa thuận, chị H nộp 150.000 đồng phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0001928 ngày 20/5/2022, chị H được nhận lại số tiền 150.000 đồng.

Anh H2 phải chịu 150.000 đồng án phí cấp dưỡng định kỳ.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ thục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Đương sự;
- VKSND tp. Thanh Hóa;
- Chi cục THADS tp. Thanh Hóa;
- UBND Ph H;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Hoàng Thị Nguyệt